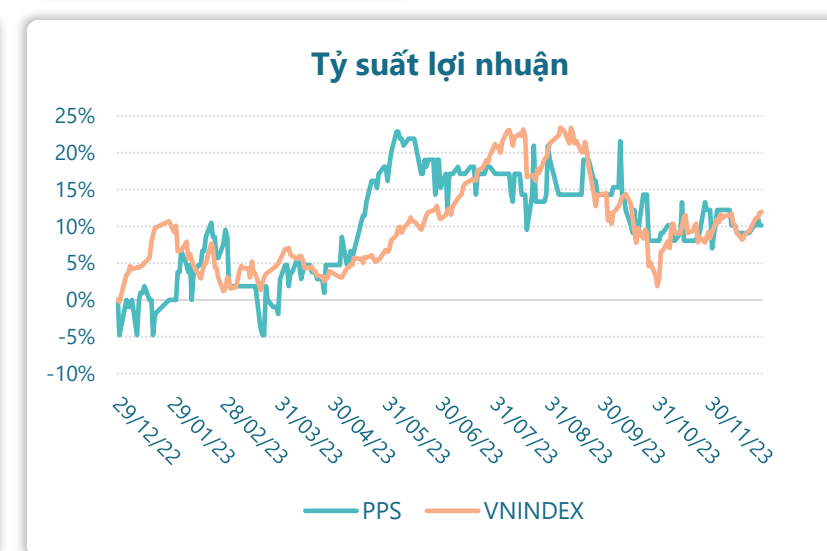
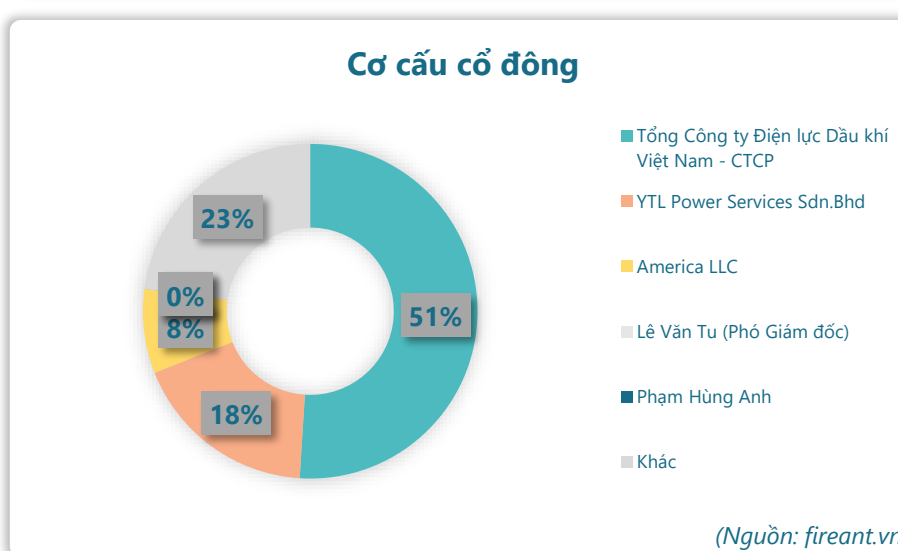
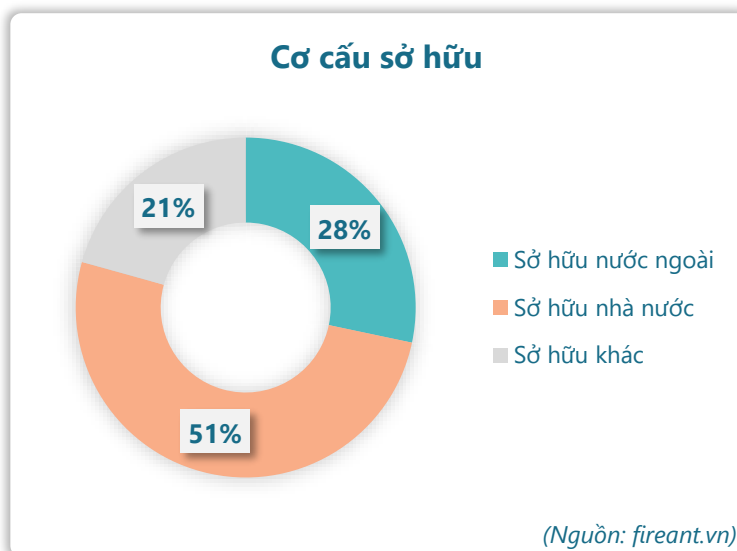
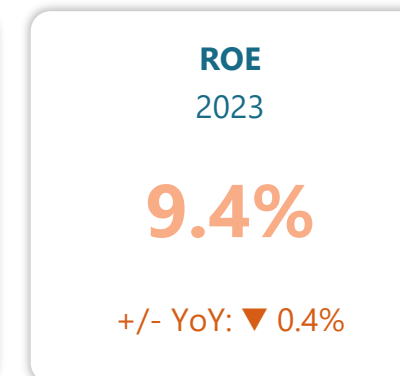
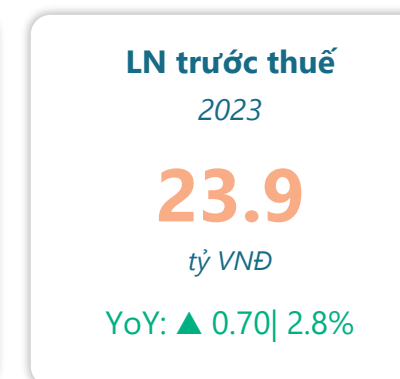
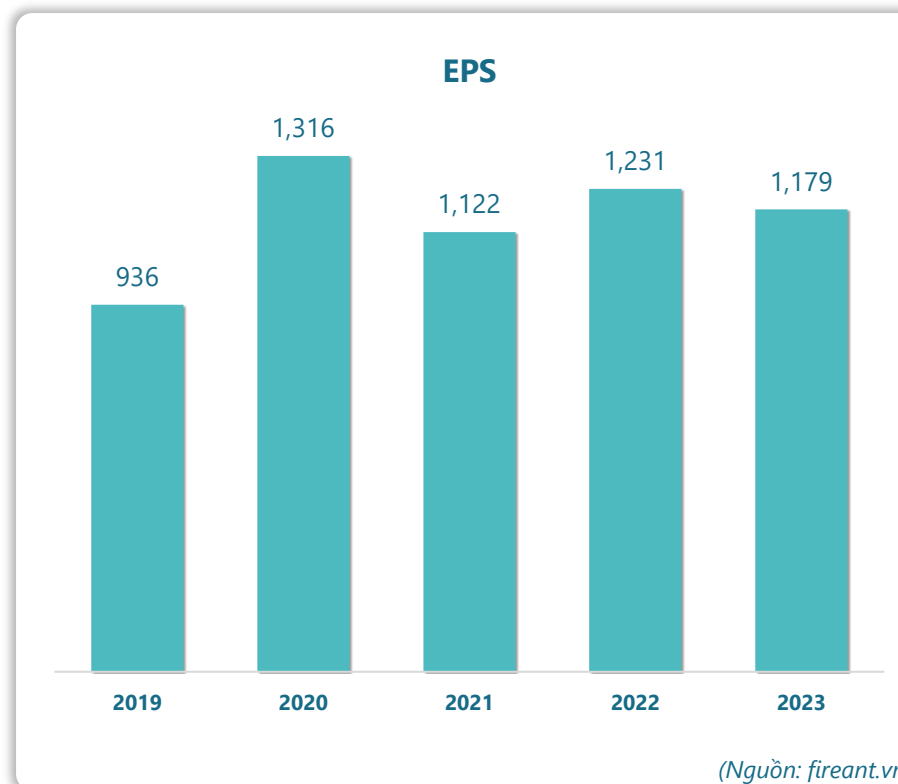
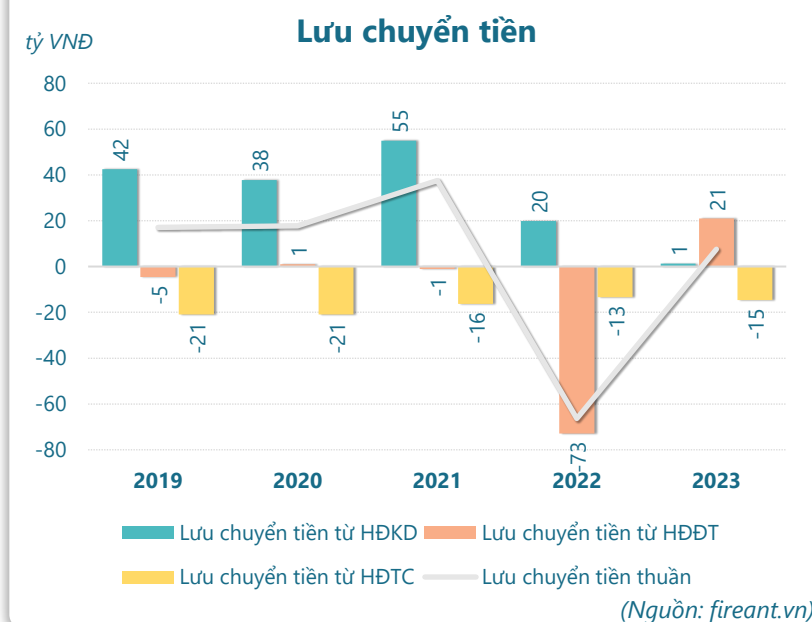
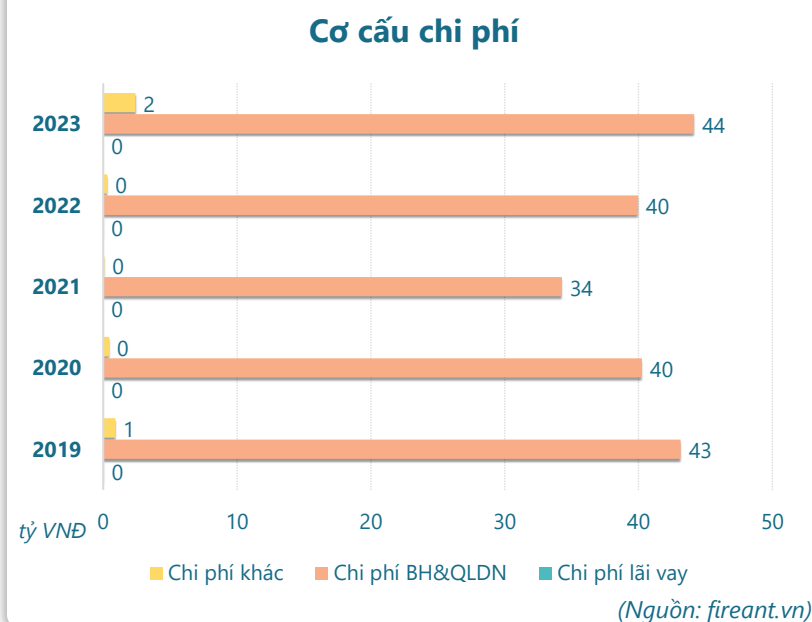
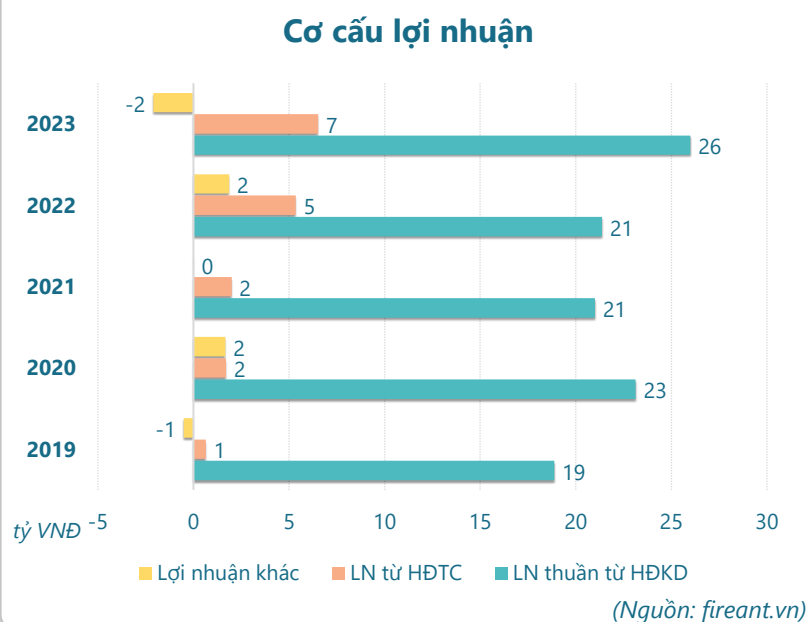
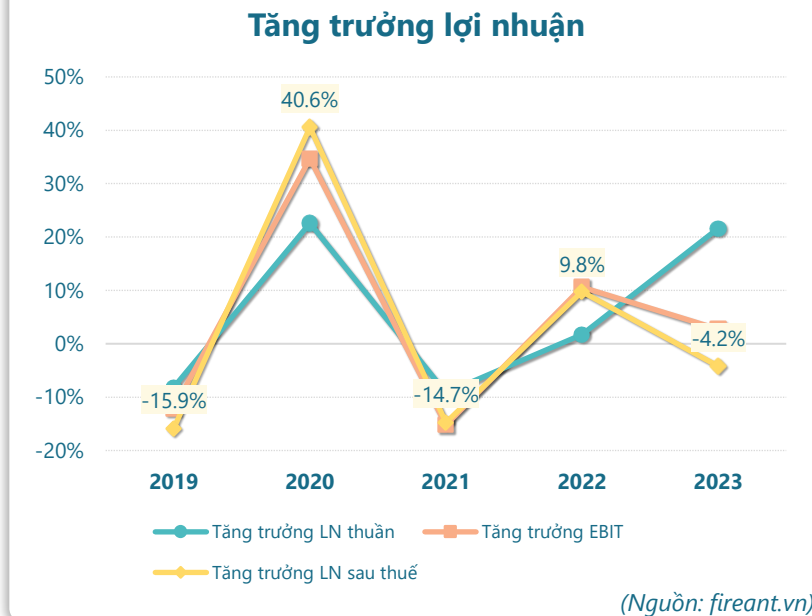
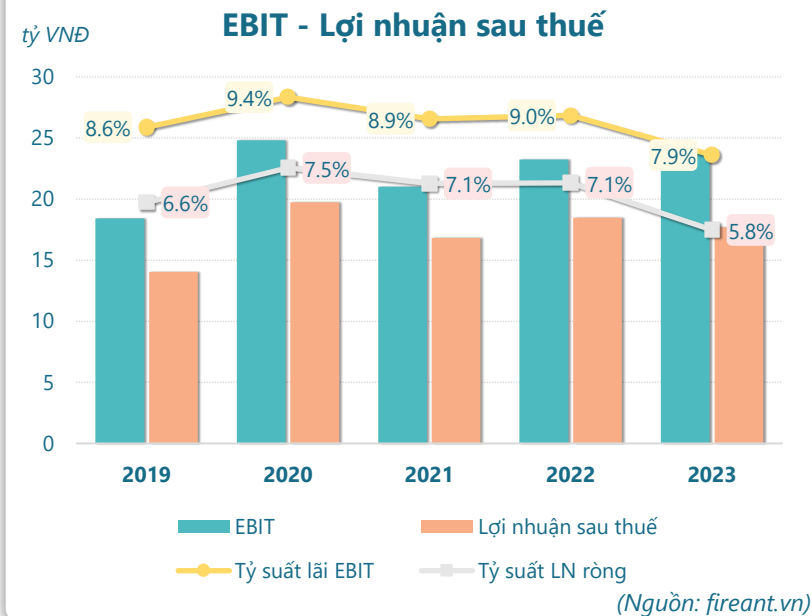
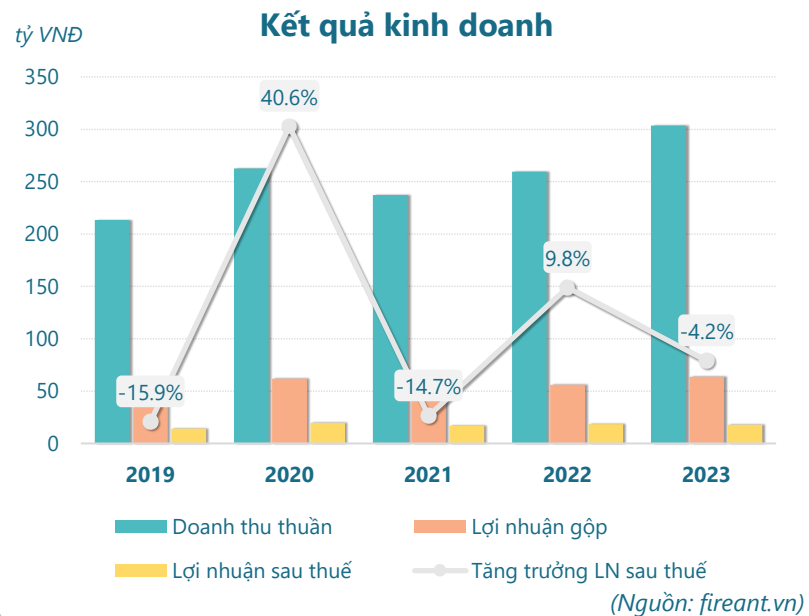


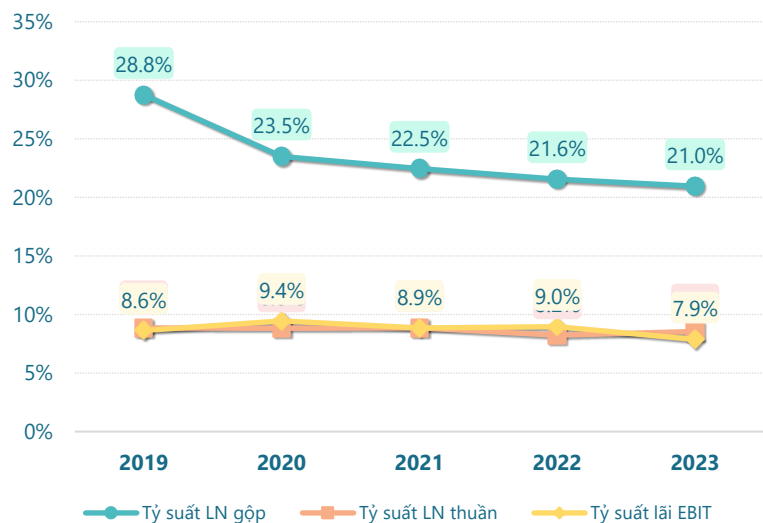
Ngày 29/12/2023	10,600 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.9%	-3.6%	-6.0%

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	9,167 - 11,825
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	159
Số lượng CPLH (CP)	15,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	18,770
Sở hữu nước ngoài	28.3%
Beta	0.27
EPS	1,180
P/E	9.0



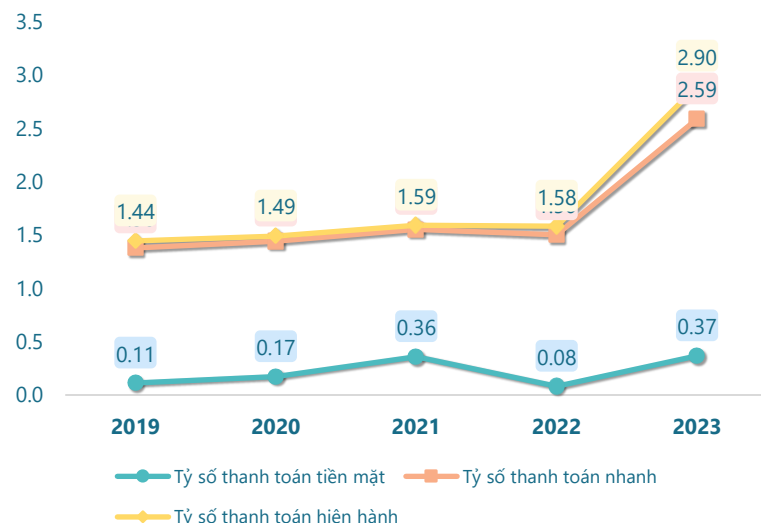


Tỷ suất lợi nhuận



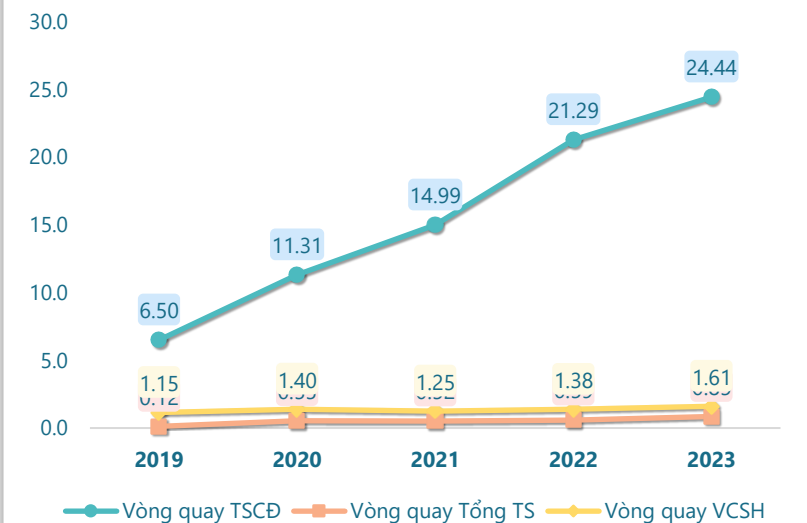
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



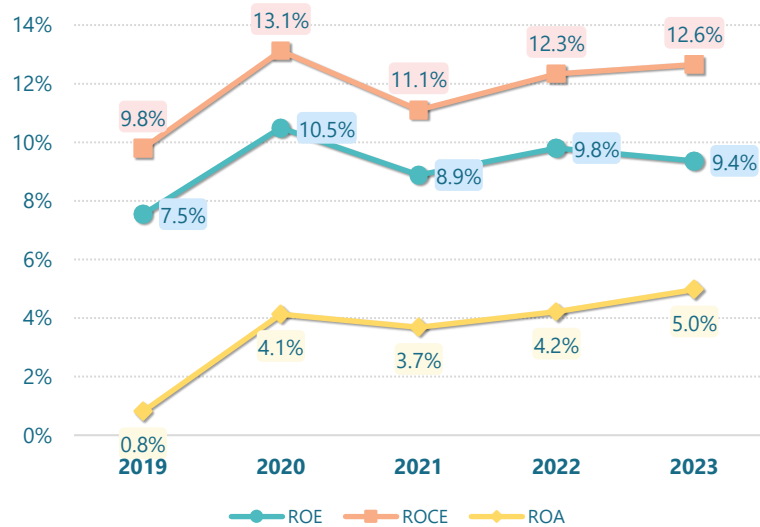
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



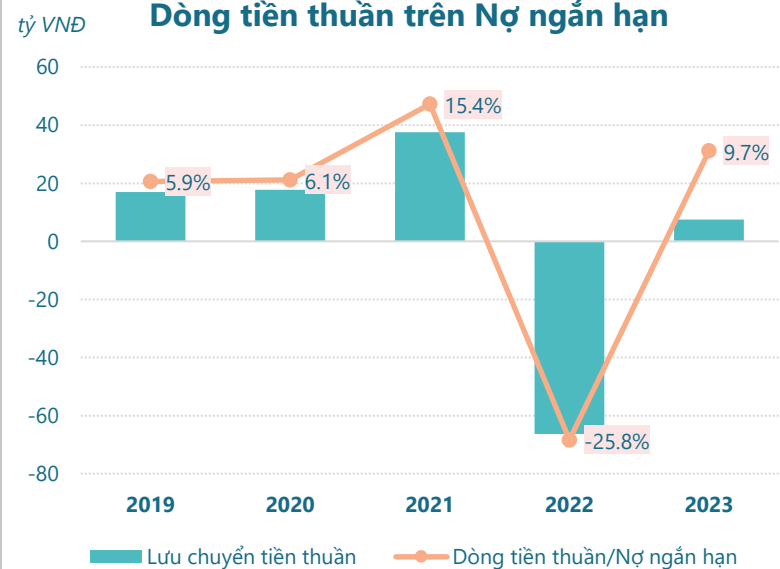
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



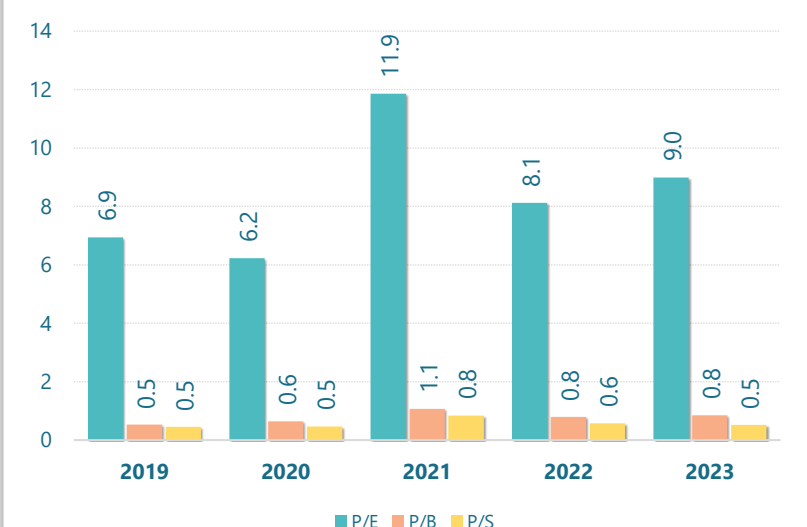
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)